

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2017/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 23 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng giá dịch vụ
sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh
(được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật giá ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25/11/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá; số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013; số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hoá, dịch vụ;

Theo đề nghị của Sở Tài chính (tại Tờ trình số 253/TTr-STC ngày 23/01/2017); ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (tại Báo cáo số 05/BC-STP ngày 10/01/2017).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh (được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước); như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:

Những người buôn bán sử dụng diện tích bán hàng tại chợ.

Các tổ chức, đơn vị được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thu giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ.

2. Mức thu giá dịch vụ:

STT	Phí chợ	ĐVT	Mức thu
I	Giá dịch vụ chợ hạng 1		
1	Đối với các hộ đặt cửa hàng, cửa hiệu buôn bán cố định, thường xuyên		
	Giá dịch vụ quản lý chợ		
	Vị trí 1	đồng/m ² /tháng	20.000
	Vị trí 2	đồng/m ² /tháng	17.000
	Vị trí 3	đồng/m ² /tháng	15.000
	Vị trí 4	đồng/m ² /tháng	13.000
2	Đối với người buôn bán không cố định,	đồng/người/ng	3.000

	không thường xuyên	ày	
II	Giá dịch vụ chợ hạng 2		
1	Đối với các hộ đặt cửa hàng, cửa hiệu buôn bán cố định, thường xuyên		
1.1	Vị trí 1		
	Chi phí đầu tư xây dựng chợ	đồng/m ² /tháng	12.000
	Giá dịch vụ quản lý chợ	đồng/m ² /tháng	12.000
1.2.	Vị trí 2		
	Chi phí đầu tư xây dựng chợ	đồng/m ² /tháng	10.000
	Giá dịch vụ quản lý chợ	đồng/m ² /tháng	10.000
1.3.	Vị trí 3		
	Giá dịch vụ quản lý chợ	đồng/m ² /tháng	10.000
1.4.	Vị trí 4		
	Giá dịch vụ quản lý chợ	đồng/m ² /tháng	7.000
2	Đối với người buôn bán không cố định, không thường xuyên	đồng/người/ng ày	1.000
II	Giá dịch vụ chợ hạng 3		
1	Đối với các hộ đặt cửa hàng, cửa hiệu buôn bán cố định, thường xuyên		
1.1	Vị trí 1		
	Chi phí đầu tư xây dựng chợ	đồng/m ² /tháng	5.000
	Giá dịch vụ quản lý chợ	đồng/m ² /tháng	5.000
1.2.	Vị trí 2		
	Chi phí đầu tư xây dựng chợ	đồng/m ² /tháng	4.000
	Giá dịch vụ quản lý chợ	đồng/m ² /tháng	4.000
1.3.	Vị trí 3		
	Giá dịch vụ quản lý chợ	đồng/m ² /tháng	4.000
1.4.	Vị trí 4		
	Giá dịch vụ quản lý chợ	đồng/m ² /tháng	3.000
2	Đối với người buôn bán không cố định, không thường xuyên	đồng/người/ng ày	1.000

3. Quản lý và sử dụng giá dịch vụ thu được:

- Giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được xác định là doanh thu của đơn vị thu giá dịch vụ. Đơn vị thu giá dịch vụ có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật đối với số tiền thu được và có quyền quản lý, sử dụng số tiền thu được sau khi đã nộp thuế theo quy định của pháp luật.

- Hàng năm, đơn vị thu giá dịch vụ phải thực hiện quyết toán thuế đối với số tiền giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ thu được với kết quả hoạt động.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày 05/4/2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Chí Hiên